

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU HÓA CHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Được kiểm toán bởi:

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K

Đã gửi BC Tập đoàn 8/8/29



MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	Trang
1	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	1 – 2
2	Báo cáo kiểm toán độc lập	3 – 4
3	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	
	<i>Bảng cân đối kế toán</i>	5 – 6
	<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</i>	7
	<i>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ</i>	8
	<i>Bản thuyết minh báo cáo tài chính</i>	9 – 24

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất (sau đây viết tắt là “Công ty”) tiền thân là Công ty TNHH MTV Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất, được cổ phần hóa theo Quyết định số 235/QĐ/HCVN ngày 17/06/2015 và Quyết định số 331/QĐ-HCVN ngày 17/09/2015 của HĐQT Tập đoàn Hóa chất Việt Nam. Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100102414 lần đầu ngày 15 tháng 4 năm 2010, thay đổi lần thứ 4 ngày 5 tháng 7 năm 2018.

Trụ sở chính: Số 4, Phạm Ngũ Lão, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Vốn điều lệ: 77.000.000.000 đồng.

Cơ cấu vốn điều lệ tại thời điểm lập báo cáo:

Cổ đông	Vốn đăng ký góp	Tỉ lệ	Vốn thực góp	Tỉ lệ
Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	20.235.000.000	26,28%	20.235.000.000	26,28%
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất nhựa	12.020.000.000	15,61%	12.020.000.000	15,61%
Ông Bùi Tổ Minh	39.270.000.000	51,00%	39.270.000.000	51,00%
Các cá nhân khác	5.475.000.000	7,11%	5.475.000.000	7,11%
Cộng	77.000.000.000	100,00%	77.000.000.000	100,00%

Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Xí nghiệp Vật tư Vận tải Hóa chất	Số 518 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.
Chi nhánh Công ty Cổ phần Vật tư và XNK Hóa chất tại Hải Phòng	Số 50, tổ Nguyễn Văn Túy, đường Hùng Vương, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát tại ngày lập Báo cáo tài chính:

Hội đồng quản trị

Ông Bùi Tổ Minh	Chủ tịch HĐQT	Được bầu ngày 24/06/2020
Ông Lã Văn Hồng	Thành viên HĐQT	Được bầu ngày 24/06/2020
Ông Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên HĐQT	Được bầu ngày 24/06/2020
Ông Nguyễn Hữu Tuyến	Thành viên HĐQT	Được bầu ngày 24/06/2020
Ông Tạ Đàm Hưng	Thành viên HĐQT	Được bầu ngày 24/06/2020

Ban Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Hữu Tuyến	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 09/11/2022
----------------------	---------------	--------------------------

Ban Kiểm soát

Bà Lê Thanh Hà	Trưởng BKS	Bổ nhiệm ngày 24/06/2020
Bà Phan Thị Linh Chi	Thành viên BKS	Bổ nhiệm ngày 24/06/2020
Bà Lê Thanh Hằng	Thành viên BKS	Bổ nhiệm ngày 24/06/2020

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K là Công ty kiểm toán có đủ năng lực được lựa chọn. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K bày tỏ nguyện vọng được tiếp tục kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty trong những năm tiếp theo.

Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định những vấn đề sau đây:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục. Công ty tiếp tục hoạt động và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của mình trong năm tài chính tiếp theo;
- Các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác;
- Kể từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày lập Báo cáo tài chính, chúng tôi khẳng định rằng không phát sinh bất kỳ một sự kiện nào khác có thể ảnh hưởng đáng kể đến các thông tin đã được trình bày trong Báo cáo tài chính và ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty cho năm tài chính tiếp theo.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2024

TM. Ban Tổng Giám đốc
Tổng Giám đốc



NGUYỄN HỮU TUYẾN



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ THĂNG LONG - T.D.K

THANG LONG - TDK AUDITING AND EVALUATION COMPANY LIMITED

Địa chỉ: Sân KT- Chung cư cảnh sát 113- Số 3 Phố Nguyễn Như Uyên,
phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Tel: 024 44 500 668 / Fax: 024 44 500 669 / Website: <http://thanglongtdk.com.vn>
Email: thanglongkiemtoan@gmail.com / admin@thanglongtdk.com.vn

Số : 77/2023/BCKT - TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023
của Công ty Cổ phần Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất

Kính gửi: Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất được lập ngày 15 tháng 01 năm 2024 từ trang 05 đến trang 24, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán trái ngược của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến kiểm toán trái ngược

- Tại thời điểm 31/12/2023, Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi giá trị 20.442.401.831 VND là chưa đầy đủ theo quy định tại Thông tư 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019. Theo ước tính của chúng tôi, giá trị dự phòng phải thu khó đòi cần trích lập bổ sung là: 10.885.408.323 VND. Nếu thực hiện trích lập dự phòng đầy đủ theo quy định thì chỉ tiêu Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2023 sẽ có giá trị lỗ là 9.336.749.493 VND.

Ý kiến kiểm toán trái ngược

Theo ý kiến của chúng tôi, do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại “Cơ sở của ý kiến kiểm toán trái ngược”, báo cáo tài chính đã không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, không phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 05 tháng 03 năm 2024

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K

Phó Tổng Giám đốc



NGUYỄN TIẾN THÀNH

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 1706-2013-045-1

Kiểm toán viên

ĐỖ VĂN CƯỜNG

Số giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm
toán : 5653-2023-045-1

Công ty Cổ phần Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất

Địa chỉ: Số 4 Phạm Ngũ Lão, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

	Tài sản	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A	Tài sản ngắn hạn	100		72.361.812.949	69.544.064.184
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	16.809.005.659	10.375.292.902
1	Tiền	111		6.809.005.659	5.875.292.902
2	Các khoản tương đương tiền	112		10.000.000.000	4.500.000.000
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		53.421.944.957	55.978.325.920
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.02	69.844.079.167	67.729.540.009
2	Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.03	4.000.000.000	-
3	Phải thu ngắn hạn khác	136	V.04	20.267.621	891.187.742
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	V.05	(20.442.401.831)	(12.642.401.831)
IV	Hàng tồn kho	140		1.660.556.039	3.003.630.728
1	Hàng tồn kho	141	V.06	1.660.556.039	3.003.630.728
V	Tài sản ngắn hạn khác	150		470.306.294	186.814.634
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	457.122.760	186.814.634
2	Thuế GTGT được khấu trừ	152		13.183.534	-
B	Tài sản dài hạn	200		21.699.019.175	25.699.450.996
I	Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II	Tài sản cố định	220		20.998.099.649	24.783.824.346
1	Tài sản cố định hữu hình	221	V.08	20.998.099.649	24.783.824.346
	- Nguyên giá	222		65.134.513.095	65.595.043.823
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(44.136.413.446)	(40.811.219.477)
2	TSCĐ vô hình	227		-	-
	- Nguyên giá	228		45.000.000	45.000.000
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(45.000.000)	(45.000.000)
III	Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV	Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
V	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI	Tài sản dài hạn khác	260		700.919.526	915.626.650
1	Chi phí trả trước dài hạn	261	V.07b	700.919.526	915.626.650
	Tổng cộng tài sản	270		94.060.832.124	95.243.515.180

Công ty Cổ phần Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất

Địa chỉ: Số 4 Phạm Ngũ Lão, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

	Nguồn vốn	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C	Nợ phải trả	300		13.616.633.266	16.206.371.760
I	Nợ ngắn hạn	310		7.903.536.036	11.547.572.930
1	Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.09	3.770.994.970	7.819.343.581
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		45.000.000	55.969.400
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.10	691.836.585	382.892.368
4	Phải trả người lao động	314		1.401.528.336	1.368.736.132
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	315		11.850.000	12.030.000
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		8.181.818	-
7	Phải trả ngắn hạn khác	319	V.11a	1.968.823.564	1.800.580.654
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		5.320.763	108.020.795
II	Nợ dài hạn	330		5.713.097.230	4.658.798.830
1	Phải trả dài hạn khác	337	V.11b	2.013.097.230	1.858.798.830
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.12	3.700.000.000	2.800.000.000
D	Vốn chủ sở hữu	400		80.444.198.858	79.037.143.420
I	Vốn chủ sở hữu	410	V.13	80.444.198.858	79.037.143.420
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411		77.000.000.000	77.000.000.000
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		77.000.000.000	77.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		3.444.198.858	2.037.143.420
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		1.895.540.028	653.080.925
	- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		1.548.658.830	1.384.062.495
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
	Tổng cộng nguồn vốn	440		94.060.832.124	95.243.515.180

Người lập biểu

PHẠM NGỌC THÚY

Kế toán trưởng

PHẠM NGỌC THÚY

Lập ngày 15 tháng 01 năm 2024

Tổng Giám đốc



NGUYỄN HỮU TUYẾN

Công ty Cổ phần Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất

Địa chỉ: Số 4 Phạm Ngũ Lão, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2023

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	300.481.770.450	174.453.882.528
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		300.481.770.450	174.453.882.528
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.02	280.677.935.952	157.369.150.230
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		19.803.834.498	17.084.732.298
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	970.321.790	820.294.408
7. Chi phí tài chính	22	VI.04	347.160.000	276.031.667
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		347.160.000	276.031.667
8. Chi phí bán hàng	25		1.078.721.444	1.971.487.619
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		17.417.807.044	11.743.003.643
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)+24+(25+26)}	30		1.930.467.800	3.914.503.777
11. Thu nhập khác	31	VI.05	60.099.739	224.179.117
12. Chi phí khác	32	VI.06	12.249.819	2.336.997.354
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		47.849.920	(2.112.818.237)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		1.978.317.720	1.801.685.540
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.07	429.658.890	417.623.045
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		1.548.658.830	1.384.062.495

Người lập biểu

PHẠM NGỌC THÚY

Kế toán trưởng

PHẠM NGỌC THÚY

Lập ngày 15 tháng 01 năm 2024

Tổng Giám đốc



NGUYỄN HỮU TUYẾN

Công ty Cổ phần Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất

Địa chỉ: Số 4 Phạm Ngũ Lão, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2023

(Theo phương pháp gián tiếp)

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động SX-KD			
1. Lợi nhuận trước thuế	1	1.978.317.720	1.801.685.540
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ	2	3.820.724.697	3.289.863.586
- Các khoản dự phòng	3	7.800.000.000	3.393.000.000
- Lãi lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	4	-	(15.433.076)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	5	(970.321.790)	(804.861.332)
- Chi phí lãi vay	6	347.160.000	276.031.667
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	8	12.975.880.627	7.940.286.385
- Tăng, giảm các khoản phải thu	9	(1.256.802.571)	(17.519.495.001)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	1.343.074.689	(1.354.207.312)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay PT, thuế TN PN)	11	(3.807.445.293)	4.332.975.309
- Tăng giảm chi phí trả trước	12	(55.601.002)	(505.422.883)
- Tiền lãi vay đã trả	14	(347.160.000)	(276.031.667)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(215.855.451)	(523.742.060)
- Tiền chi khác từ hoạt động sản xuất kinh doanh	17	(102.700.032)	(187.523.900)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	20	8.533.390.967	(8.093.161.129)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(35.000.000)	(5.289.073.975)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác	22	65.000.000	200.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(4.000.000.000)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	17.500.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	970.321.790	804.861.332
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(2.999.678.210)	13.215.787.357
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	900.000.000	-
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	-	(900.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	900.000.000	(900.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50= 20+30+40)	50	6.433.712.757	4.222.626.228
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	10.375.292.902	6.137.235.171
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	15.431.503
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60+61)	70	16.809.005.659	10.375.292.902

Người lập biểu

PHẠM NGỌC THÚY

Kế toán trưởng

PHẠM NGỌC THÚY

Lập ngày 15 tháng 01 năm 2024

Tổng Giám đốc



NGUYỄN HỮU TUYẾN

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất (sau đây viết tắt là “Công ty”) tiền thân là Công ty TNHH MTV Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất, được cổ phần hóa theo Quyết định số 235/QĐ/HCVN ngày 17/06/2015 và Quyết định số 331/QĐ-HCVN ngày 17/09/2015 của HĐQT Tập đoàn Hóa chất Việt Nam. Công ty Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100102414, đăng ký lần đầu ngày 15 tháng 4 năm 2010, thay đổi lần thứ 4 ngày 5 tháng 7 năm 2018.

Trụ sở chính: Số 4, Phạm Ngũ Lão, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Vốn điều lệ: 77.000.000.000 đồng.

Cơ cấu vốn điều lệ tại thời điểm lập báo cáo:

Cổ đông	Vốn góp	Tỉ lệ
Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	20.235.000.000	26,28%
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất nhựa	12.020.000.000	15,61%
Ông Bùi Tổ Minh	39.270.000.000	51,00%
Các cá nhân khác	5.475.000.000	7,11%
Cộng	77.000.000.000	100,00%

2. Lĩnh vực kinh doanh

- Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp và kinh doanh thương mại, dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh:

- Xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị phụ tùng máy;
- Xuất nhập khẩu phân bón hóa chất khác;
- Xuất nhập khẩu nguyên liệu phục vụ cho ngành hóa chất và các ngành kinh tế;
- Giao nhận hàng hóa;
- Vận tải đường sắt, đường bộ;
- Kho bãi và các hoạt động hỗ trợ vận tải;
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng;
- Sản xuất hóa chất và các sản phẩm hóa chất khác;
- Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

Công ty Cổ phần Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất

Địa chỉ: Số 4 Phạm Ngũ Lão, Phường Trảng Tiên, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

Chỉ tiêu	Nhà cửa vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị dụng cụ quản lý	Cộng
I. NGUYÊN GIÁ					
Số dư đầu năm	60.454.262.024	2.172.286.071	2.790.570.728	177.925.000	65.595.043.823
- Mua trong năm	-	-	-	35.000.000	35.000.000
- Thanh lý, nhượng bán	-	-	(495.530.728)	-	(495.530.728)
Số dư cuối năm	60.454.262.024	2.172.286.071	2.295.040.000	212.925.000	65.134.513.095
II. GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ					
Số dư đầu năm	36.405.244.363	2.172.286.071	2.081.711.391	151.977.652	40.811.219.477
- Khấu hao trong năm	3.568.000.400	-	229.900.332	22.823.965	3.820.724.697
- Thanh lý, nhượng bán	-	-	(495.530.728)	-	(495.530.728)
Số dư cuối năm	39.973.244.763	2.172.286.071	1.816.080.995	174.801.617	44.136.413.446
III. GIÁ TRỊ CÒN LẠI					
1. Tại ngày đầu năm	24.049.017.661	-	708.859.337	25.947.348	24.783.824.346
2. Tại ngày cuối năm	20.481.017.261	-	478.959.005	38.123.383	20.998.099.649

9. Tăng giảm tài sản cố định vô hình

Chỉ tiêu	Phần mềm	Cộng
I. NGUYÊN GIÁ		
Số dư đầu năm	45.000.000	45.000.000
Số dư cuối năm	45.000.000	45.000.000
II. GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ		
Số dư đầu năm	45.000.000	45.000.000
Số dư cuối năm	45.000.000	45.000.000
III. GIÁ TRỊ CÒN LẠI		
1. Tại ngày đầu năm	-	-
2. Tại ngày cuối năm	-	-

Công ty Cổ phần Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất

Địa chỉ: Số 4 Phạm Ngũ Lão, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

10. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Công ty Cổ phần Hóa chất C&T	1.295.956.800	1.295.956.800	-	-
Công ty TNHH Thương mại Vận tải Hoa Nam	2.126.025.468	2.126.025.468	1.452.598.666	1.452.598.666
Công ty Cổ phần Thiên Thành Kim	-	-	4.622.828.112	4.622.828.112
Các nhà cung cấp khác	349.012.706	349.012.706	1.743.916.803	1.743.916.803
	3.770.994.974	3.770.994.974	7.819.343.581	7.819.343.581

11. Thuế và các khoản phải thu, phải nộp Nhà nước

	Số cuối năm		Số phát sinh trong năm		Số đầu năm	
	Phải thu	Phải nộp	Số phải nộp	Số thực nộp	Phải thu	Phải nộp
- Thuế giá trị gia tăng đầu ra	66.698.410	65.833.950	2.505.987.364	2.605.658.563	-	165.505.149
- Thuế TNDN	615.518.475	613.185.243	615.518.475	215.855.451	-	213.522.219
- Thuế TNCN	9.620.000	9.620.000	126.112.012	120.357.012	-	3.865.000
- Tiền thuế nhà đất, tiền thuế đất	-	-	3.486.408.614	3.486.408.614	-	-
- Các loại thuế khác	-	-	4.000.000	4.000.000	-	-
	691.836.525	688.639.193	6.738.026.465	6.432.279.640	-	382.892.368

12. Phải trả khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>a) Ngắn hạn</i>	<i>1.968.823.564</i>	<i>1.801.591.654</i>
Kinh phí công đoàn	5.359.897	35.177.967
Phải trả liên doanh Trảng Thi	891.810.262	1.000.348.126
Công ty TNHH MTV XNK Sản phẩm cơ khí	700.692.405	572.134.561
Các khoản phải trả, phải nộp khác	370.961.000	193.931.000
<i>b) Dài hạn</i>	<i>2.013.097.230</i>	<i>1.858.798.830</i>
Đặt cọc tiền thuê văn phòng	2.013.097.230	1.858.798.830
Cộng	3.981.920.794	3.659.379.484

13. Vay và nợ thuê tài chính

	Số đầu năm			Trong năm			Số cuối năm
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	
<i>13.1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn</i>	-	-	-	-	-	-	-
<i>13.2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn (*)</i>	<i>2.800.000.000</i>	<i>2.800.000.000</i>	<i>900.000.000</i>	-	<i>3.700.000.000</i>	<i>3.700.000.000</i>	
Hoàng Anh Văn	1.300.000.000	1.300.000.000	-	-	1.300.000.000	1.300.000.000	
Trịnh Thùy Linh	400.000.000	400.000.000	500.000.000	-	900.000.000	900.000.000	
Trần Thanh Tâm	700.000.000	700.000.000	400.000.000	-	1.100.000.000	1.100.000.000	
Nguyễn Tiến Hải	400.000.000	400.000.000	-	-	400.000.000	400.000.000	
Cộng	2.800.000.000	2.800.000.000	900.000.000	-	3.700.000.000	3.700.000.000	

(*) Các hợp đồng vay vốn mục đích bổ sung vốn hoạt động, không xác định thời hạn, lãi suất 9,6%/năm thay đổi theo từng thời kỳ, không có tài sản đảm bảo.

5 Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Thu thanh lý TSCĐ	59.090.909	-
Thu hồi phế liệu phá dỡ tài sản	-	200.000.000
Thu nhập khác	1.008.830	24.179.117
Cộng	60.099.739	224.179.117

6 Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Giá trị còn lại TSCĐ bị phá dỡ	-	2.299.644.386
Chi phí khác	12.249.819	37.352.968
Cộng	12.249.819	2.336.997.354

7 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán trước thuế	1.978.317.720	1.801.685.540
Các khoản điều chỉnh tăng thu nhập chịu thuế (*)	169.976.732	301.862.761
Các khoản điều chỉnh giảm thu nhập chịu thuế	-	15.433.076
Thu nhập tính thuế	2.148.294.452	2.088.115.225
Thuế suất thuế TNDN	20%	20%
Thuế TNDN phải nộp của hoạt động kinh doanh	429.658.890	417.623.045

(*) Các khoản điều chỉnh tăng thu nhập chịu thuế TNDN là chi phí không được trừ, chi tiết:

Chi phí không được trừ	Năm nay	Năm trước
+ Chi phí KH của ô tô trên 1,6 tỷ	65.576.732	65.576.732
+ Phụ cấp HĐQT không điều hành tại công ty	104.400.000	104.400.000
+ Chi phí khác không được trừ	-	131.886.029
Tổng cộng	169.976.732	301.862.761

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Thông tin so sánh

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K kiểm toán.

2. Giao dịch với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty trong năm như sau:

Các bên liên quan	Mối quan hệ
Ông Bùi Tổ Minh	Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Hữu Tuyến	Thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc
Ông Lã Văn Hồng	Thành viên HĐQT

Công ty Cổ phần Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất

Địa chỉ: Số 4 Phạm Ngũ Lão, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Ông Tạ Đàm Hưng	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên HĐQT
Bà Lê Thanh Hà	Trưởng BKS
Bà Phan Thị Linh Chi	Thành viên BKS
Bà Lê Thanh Hằng	Thành viên BKS
Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Cổ đông
Công ty cổ phần Tập đoàn Hóa chất Nhựa	Cổ đông

Các giao dịch với bên liên quan của Công ty phát sinh trong năm như sau:

Nội dung/ Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung	Năm nay	Năm trước
Ông Nguyễn Hữu Tuyển	Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc	Thu nhập phát sinh trong năm	801.000.000	619.409.091
Thành viên khác HĐQT không tham gia điều hành	HĐQT	Phụ cấp	104.400.000	104.400.000

3. Hoạt động liên tục

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong các năm tài chính tiếp theo.

4. Các sự kiện phát sinh sau ngày khoá sổ ảnh hưởng đến báo cáo tài chính

Chúng tôi không nhận thấy có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán và cần phải được điều chỉnh và thuyết minh theo quy định của chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.

Người lập biểu

PHẠM NGỌC THÚY

Kế toán trưởng

PHẠM NGỌC THÚY

Lập ngày 15 tháng 01 năm 2024

Tổng Giám đốc



NGUYỄN HỮU TUYẾN